

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Số: 27

Ngày 15/7/2019

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN MỚI

- 1. Cách chức lãnh đạo để người thân làm quản lý nhân sự, kế toán.*
- 2. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, đầu tư nước ngoài.*
- 3. Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật.*
- 4. Trẻ sơ sinh cần được tiêm phòng vắc xin viêm gan B trong thời gian 24 giờ đầu sau khi sinh.*
- 5. Thành phố Hồ Chí Minh: người có tài năng đặc biệt hưởng mức hỗ trợ sinh hoạt phí hàng tháng từ 30 – 50 triệu đồng.*
- 6. Quản lý chất lượng sản xuất, lắp ráp ô tô.*
- 7. Có tối thiểu 03 người giám định tư pháp đối với cổ vật.*
- 8. Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trước 15/4 hàng năm đối với khu vực Bắc Bộ.*

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi).

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Xin hỏi, mức lãi xuất cho vay theo thỏa thuận là bao nhiêu?*
- 2. Hợp đồng vay có kỳ hạn thực hiện như thế nào?*
- 3. Nghĩa vụ của bên cho vay tài sản là gì?*
- 4. Nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản là gì?*

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. CÁCH CHỨC LÃNH ĐẠO ĐỂ NGƯỜI THÂN LÀM QUẢN LÝ NHÂN SỰ, KẾ TOÁN

Ngày 01/7/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2019.

Nghị định quy định rõ phạt cảnh cáo đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị lần đầu có hành vi bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Điểm đáng lưu ý, nghị định đã nhấn mạnh đến việc cách chức đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có hành vi bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó mà đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người

đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước.

Bên cạnh đó, các hình thức xử lý đối với người thực hiện công vụ, nhiệm vụ vi phạm quy định về công khai, minh bạch như sau: khiển trách đối với người vi phạm quy định về nội dung, hình thức, thời hạn thực hiện việc công khai, cung cấp thông tin, thực hiện trách nhiệm giải trình và vi phạm chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; cảnh cáo đối với người không thực hiện công khai, không tổ chức họp báo, không cung cấp thông tin, không thực hiện việc giải trình, không xây dựng, không công khai báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có vi phạm trong việc tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch sẽ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo.

2. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Để nâng cao hiệu quả của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là tham gia các Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới, bảo đảm thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các cam kết trong khuôn khổ Tổ

chức Thương mại thế giới (WTO), các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) đã ký kết; ngăn chặn các hành vi lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM), đặc biệt là gian lận xuất xứ hàng hóa, theo hướng toàn diện, đồng bộ và kịp thời, giúp khai thác hiệu quả các cam kết quốc tế, phát triển bền vững xuất nhập khẩu; bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam trong thương mại quốc tế; bảo vệ lợi ích của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính; ngày 04/7/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 824/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý nhà nước về chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ”.

Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Đề án bao gồm: tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, đầu tư nước ngoài; nâng cao nhận thức, hiệu quả thực thi quy định pháp luật về phòng vệ thương mại, xuất xứ, hải quan, chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ hàng hóa.

Cụ thể, tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu,

nhập khẩu, đầu tư nước ngoài gồm: đẩy mạnh việc theo dõi tình hình xuất nhập khẩu đối với các đối tác thương mại lớn; thực hiện cảnh báo sớm nguy cơ bị điều tra chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ hàng hóa thông qua giám sát hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu các mặt hàng đang bị các đối tác kinh tế quan trọng áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại để đưa ra khuyến nghị kịp thời; đẩy mạnh chống gian lận xuất xứ hàng hóa thông qua việc tăng cường hiệu quả của công tác cấp và kiểm tra giấy chứng nhận xuất xứ (C/O); nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước thông qua hoàn thiện quy định xem xét, giải quyết việc đăng ký đầu tư nước ngoài và quản lý các dự án đầu tư từ nước ngoài trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các mặt hàng có nguy cơ gian lận xuất xứ hoặc bị điều tra chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh tình trạng phụ thuộc quá lớn vào một thị trường; tăng cường nguồn lực, năng lực theo dõi, cảnh báo, ứng phó với tình trạng lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ.

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Đề án áp dụng theo quy định pháp luật

về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

3. PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO DỰ ÁN LUẬT

Ngày 08/7/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 842/QĐ-TTg phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019, các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020.

Theo đó, các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 và dự án luật thuộc Chương trình xây dựng, pháp lệnh năm 2020 có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2019, coi việc hoàn thành Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau: khẩn trương thành lập Ban soạn thảo, tập trung soạn thảo dự án dựa trên cơ sở chính sách đã được Chính phủ thông qua; tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị liên quan và đối tượng chịu tác động trực tiếp; chuẩn bị hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính

phủ hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội... khắc phục triệt để tình trạng gửi hồ sơ dự án luật, pháp lệnh không đúng thời hạn; nếu phát sinh chính sách mới cần bổ sung thì cần thực hiện đánh giá tác động và báo cáo Chính phủ xem xét, thẩm định; dự kiến rõ những nội dung cần giao quy định chi tiết tại các điều, khoản, điểm của dự án; dự liệu đủ thời gian để chỉnh lý và nghiêm túc tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý, thẩm định đối với các dự án luật, pháp lệnh; chủ động phối hợp chặt chẽ ngay từ đầu đối với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ ngành có liên quan trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý; định kỳ hằng tháng cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin điện tử về tình hình, tiến độ soạn thảo và hằng quý gửi báo cáo thông tin về tình hình nguyên cứu, soạn thảo đã được phân công, nêu rõ khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề xuất kiến nghị các biện pháp khắc phục đến Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Cụ thể, trong tháng 7/2019, các Bộ sau phải trình Chính phủ dự án Luật, Pháp lệnh như sau: Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp; Bộ Xây dựng trình Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Bộ Tư pháp trình Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

Bên cạnh đó, trong tháng 01/2020, Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo và trình Chính phủ dự án Luật Biên phòng Việt Nam; Bộ Ngoại giao trình dự án Luật Thỏa

thuận quốc tế; Bộ Y tế trình dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi). Trong tháng 02/2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo và trình Chính phủ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. TRẺ SƠ SINH CẦN ĐƯỢC TIÊM PHÒNG VẮC XIN VIÊM GAN B TRONG THỜI GIAN 24 GIỜ ĐẦU SAU KHI SINH

Ngày 04/7/2019, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 2834/QĐ-BYT về việc phê duyệt “Hướng dẫn kỹ thuật các can thiệp dự phòng HIV, viêm gan B và giang mai lây truyền từ mẹ sang con”.

Theo đó, tất cả phụ nữ mang thai cần được xét nghiệm sàng lọc HIV, HBV và giang mai trong lần khám thai đầu tiên hoặc càng sớm càng tốt trong thời gian mang thai; nếu không được xét nghiệm trong thời gian mang thai thì cần được xét nghiệm trước khi chuyển dạ. Tất cả trẻ sơ sinh cần được tiêm phòng vắc xin viêm gan B trong thời gian 24 giờ đầu sau khi sinh kể cả trẻ sinh ra từ mẹ không nhiễm hoặc không rõ tình trạng vi rút viêm gan B.

Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể các can thiệp dự phòng lây truyền HIV,

HBV và giang mai từ mẹ sang con. Phụ nữ mang thai đã được khẳng định nhiễm HIV cần được điều trị thuốc kháng vi rút HIV càng sớm càng tốt theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Con sinh ra từ mẹ nhiễm HIV hoặc bà mẹ có kết quả xét nghiệm sàng lọc HIV có kết quả phản ứng khi chuyển dạ cần được điều trị dự phòng bằng thuốc kháng HIV ngay sau khi sinh. Phụ nữ mang thai có HBsAg dương tính cần được chuyển đến chuyên khoa truyền nhiễm hoặc cơ sở chăm sóc và điều trị các bệnh về gan để đánh giá tình trạng bệnh viêm gan B, xem xét chỉ định điều trị bệnh hoặc điều trị dự phòng lây truyền HBV từ mẹ sang con theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút B của Bộ Y tế. Phụ nữ mang thai có kết quả dương tính với xét nghiệm giang mai lần đầu tiên cần được điều trị bằng benzathine penicillin 2,4 triệu đơn vị liều thứ nhất. Việc tiêm kháng sinh

cần tuân thủ các quy định về tiêm kháng sinh của Bộ Y tế. Ngoài ra, Bộ Y tế còn hướng dẫn tư vấn cách nuôi dưỡng, chăm sóc và quản lý trẻ sau sinh đối với trường hợp trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV, HBV và giang mai.

5. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG ĐẶC BIỆT HƯỞNG MỨC HỖ TRỢ SINH HOẠT PHÍ HÀNG THÁNG TỪ 30 – 50 TRIỆU ĐỒNG

Ngày 04/7/2019, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ban hành Quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt với lĩnh vực thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu trong giai đoạn 2019-2022.

Theo Quyết định, kể từ ngày 15/7/2019, chính sách hỗ trợ ban đầu áp dụng mức trợ cấp ban đầu (chỉ áp dụng một lần và áp dụng cho lần ký hợp đồng đầu tiên) để khuyến khích và ổn định công tác cho chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Về chính sách tiền lương hoặc hỗ trợ sinh hoạt phí hàng tháng, đối với chuyên gia, nhà khoa học được chi trả mức lương hàng tháng với số tiền bằng mức lương cơ sở nhân với hệ số của Bảng lương Chuyên gia cao cấp (những trường hợp giáo sư, phó giáo sư được hưởng bậc 2 hệ số 9,40; các trường hợp còn lại được

hưởng bậc 1 hệ số 8,80). Trường hợp chuyên gia, nhà khoa học thực hiện tốt nghĩa vụ theo hợp đồng, có thành tích xuất sắc và có nhiều cống hiến cho cơ quan, đơn vị, được tiếp tục ký hợp đồng cho giai đoạn tiếp theo thì được hưởng mức lương cao hơn một bậc so với mức lương được hưởng của hợp đồng đầu tiên. Mức lương khi tiếp tục ký hợp đồng này không thay đổi và không phụ thuộc vào số lần ký kết. Cụ thể, những đối tượng đang hưởng bậc 2 (hệ số 9,4), khi ký hợp đồng lần 2 trở đi được hưởng bậc 3 (hệ số 10) và cố định cho tất cả các lần tái ký hợp đồng. Những đối tượng đang hưởng bậc 1 (hệ số 8,8) khi ký hợp đồng lần 2 trở đi được hưởng bậc 2 (hệ số 9,4) và cố định cho tất cả các lần tái ký hợp đồng.

Đối với người có tài năng đặc biệt được hưởng mức hỗ trợ sinh hoạt phí hàng tháng theo năng lực, thành tích cá nhân đã đạt được từ 30 - 50 triệu đồng/người/tháng. Mức hỗ trợ này đã bao gồm tiền lương hàng tháng, các khoản phụ cấp kèm theo lương (nếu có) mà người có tài năng đặc biệt được hưởng theo quy định pháp luật.

6. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN XUẤT, LẮP RÁP Ô TÔ

Ngày 05/7/2019, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 25/2019/TT-BGTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật

và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô áp dụng đối với các cơ sở sản xuất, lắp ráp ô tô, cơ sở sản xuất hoặc nhập khẩu linh kiện ô tô và các tổ chức, cơ quan liên quan đến việc quản lý, kiểm tra, thử nghiệm ô tô và linh kiện ô tô.

Thông tư quy định ô tô sản xuất, lắp ráp phải có Hồ sơ thiết kế và được cơ quan quản lý chất lượng (QLCL) là Cục Đăng kiểm Việt Nam thẩm định. Các mẫu xe sẽ được thử nghiệm mẫu điển hình. Tiếp đó doanh nghiệp phải có Hồ sơ đăng ký chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường kiểu loại sản phẩm đồng thời phải đảm bảo chất lượng sản phẩm trong sản xuất, lắp ráp.

Cụ thể, đối với sản phẩm sản xuất trong nước, đánh giá lần đầu được thực hiện khi cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường kiểu loại sản phẩm theo các tiêu chí nêu trong tiêu chuẩn IATF 16949 “Các yêu cầu về hệ thống quản lý chất lượng dành cho các tổ chức sản xuất và dịch vụ liên quan linh kiện ngành ô tô. Đánh giá tại các kỳ tiếp theo được tiến hành để đánh giá việc thực hiện và duy trì việc đảm bảo chất lượng của cơ sở sản xuất. Tại kỳ đánh giá này cơ quan QLCL sẽ lấy mẫu ngẫu nhiên để đánh giá việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến sản phẩm và sự phù hợp của sản phẩm xuất xưởng so với hồ sơ đăng ký chứng nhận chất

lượng kiểu loại. Thời gian kỳ đánh giá tiếp theo đối với cơ sở sản xuất linh kiện là 36 tháng. Đối với cơ sở sản xuất, lắp ráp ô tô có thời gian kỳ đánh giá tiếp theo từ 12 – 36 tháng tùy theo nhóm doanh nghiệp phân loại, được xác định trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý chất lượng sản phẩm sản xuất, lắp ráp.

Tuy nhiên đối với các linh kiện nhập khẩu sản xuất từ nước đã có thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng xe cơ giới thì thực hiện theo thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau. Trường hợp linh kiện nhập khẩu từ các nước chưa có thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng xe cơ giới với Việt Nam sẽ phải đánh giá COP tương tự như linh kiện sản xuất lắp ráp trong nước. Nhưng những linh kiện này sẽ được miễn đánh giá COP các kỳ tiếp theo nếu cơ sở sản xuất xuất trình được các tài liệu thể hiện kết quả đánh giá COP còn hiệu lực phù hợp theo quy định ECE, EC được thực hiện bởi cơ quan có thẩm quyền nước ngoài hoặc tổ chức đánh giá độc lập được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài công nhận.

7. CÓ TỐI THIỂU 03 NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP ĐỐI VỚI CÔ VẬT

Ngày 05/7/2019, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 3/2019/TT-BVHTTDL quy

định quy trình giám định tư pháp đối với di vật, cổ vật. Thông tư quy định quy trình giám định tư pháp để xác định một hiện vật là di vật, cổ vật theo trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hoặc theo yêu cầu của người yêu cầu giám định tư pháp. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2019.

Thông tư quy định quy trình giám định tư pháp đối với di vật, cổ vật gồm 6 bước: tiếp nhận yêu cầu, trung cầu giám định; chuẩn bị thực hiện giám định; thực hiện giám định; kết luận giám định; bàn giao kết luận giám định; lập hồ sơ, lưu giữ hồ sơ giám định.

Theo đó, việc giám định tư pháp đối với di vật, cổ vật được thực hiện bằng hình thức giám định tập thể, số lượng người giám định tư pháp tối thiểu là 03 người. Tổ chức giám định căn cứ vào hồ sơ trung cầu, yêu cầu giám định để lựa chọn giám định viên, người giám định theo vụ việc. Trong trường hợp cần thiết, người giám định tư pháp có thể tổ chức lấy kết quả xét nghiệm hoặc kết luận chuyên môn khác trước khi đưa ra đánh giá.

Các đối tượng giám định khi thực hiện các giám định niên đại và các giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học bao gồm một hoặc các nội dung sau: hình dáng, kích thước, chất liệu, thành phần hóa học, màu sắc và văn hóa trang trí, văn tự trên hiện vật;

các dấu hiệu khác có liên quan. Trong trường hợp đối tượng giám định không thể di chuyển hoặc khó di chuyển thì việc giám định được tiến hành tại chỗ và phải được lập thành biên bản lưu trong hồ sơ giám định.

8. PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI TRƯỚC 15/4 HÀNG NĂM ĐỐI VỚI KHU VỰC BẮC BỘ

Ngày 08/7/2019, Bộ Công thương ban hành Thông tư số 09/2019/TT-BCT quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện. Thông tư này quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện đối với đập có chiều cao từ 5m trở lên hoặc hồ chứa có dung tích toàn bộ từ 50.000 m³ trở lên (sau đây gọi chung là đập, hồ chứa thủy điện) và an toàn cho vùng hạ du đập thủy điện.

Thông tư quy định kể từ ngày 21/8/2019, hàng năm, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm rà soát, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trước ngày 15/4 đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; trước ngày 15/8 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Nam Trung Bộ.

Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo quy định.

Trong giai đoạn khai thác, nếu có sự thay đổi về bố trí công trình và vị trí bố trí lực lượng bảo vệ thuộc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm điều chỉnh phương án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo quy định. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy

điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Công thương.

Định kỳ trước ngày 31/3 hàng năm, Sở Công thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo công tác quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa thủy điện năm trước trên địa bàn theo mẫu quy định về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công thương.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (SỬA ĐỔI)

Bộ Nội vụ đang tổ chức lấy ý kiến góp ý và dự thảo Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi) để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Dự thảo dự án Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi) (Luật TĐKT sửa đổi) không có sự thay đổi về bố cục, kết cấu so với hiện hành, không có sự thay đổi về số chương nhưng có sự thay đổi về số điều và nội dung của từng điều. Trong tổng số 103 điều Luật hiện hành, dự thảo dự án Luật dự kiến: bỏ tổng số 15 điều (07 điều bỏ hoàn toàn, 09 điều bỏ do gộp các điều lại); thêm mới 07 điều (04 điều mới hoàn toàn và 03 điều mới do tách ra từ các điều của Luật hiện hành. Như vậy, tổng số dự thảo dự án Luật TĐKT (sửa đổi) có 96 điều trong đó sửa đổi 64 điều.

Dự thảo tập trung vào việc sửa đổi các chủ đề lớn sau: Bổ sung

danh hiệu Cờ thi đua cấp Tổng cục thuộc bộ và tương đương, Đại học Quốc gia; Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; tiêu chuẩn cụ thể giao cho bộ, ngành quản lý quy định.

Bổ sung danh hiệu “Xã tiêu biểu”, “Phường, thị trấn tiêu biểu”; bổ sung quy định tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua theo hướng: Luật quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với 02 danh hiệu thi đua cấp nhà nước là “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; các danh hiệu thi đua cấp bộ, ngành, địa phương Luật chỉ quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn chung, trên cơ sở đó các bộ, ngành, địa phương quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn.

Đối với nhóm nội dung liên quan đến việc sửa đổi những bất cập từ thực tiễn đối với hệ thống hình

thực khen thưởng, Dự thảo tập trung vào việc sửa đổi các chủ đề lớn sau: Bổ sung hình thức “Huân chương Vì cộng đồng”, để tặng cho cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội, từ thiện. Bổ sung hình thức bằng khen cấp Tổng cục thuộc bộ và tương đương, Đại học Quốc gia; Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; tiêu chuẩn cụ thể giao cho bộ, ngành quản lý quy định

cụ thể. Bổ sung quy định tiêu chuẩn khen thưởng các loại huân chương, huy chương cho tập thể, cá nhân người nước ngoài.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đã hoàn thành bản dự thảo Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi) gửi đến các bộ, ngành, địa phương có liên quan và đăng tải trên website của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện bản dự thảo dự kiến trình Chính phủ vào cuối Quý III/2019.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Xin hỏi, mức lãi xuất cho vay theo thỏa thuận tối đa là bao nhiêu?

Trả lời: Theo Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015 có quy định trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại thời điểm trả nợ.

2. Hỏi: Hợp đồng vay có kỳ hạn thực hiện như thế nào?

Trả lời: Theo Điều 470 Bộ Luật Dân sự 2015 quy định đối với hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi thì bên vay có quyền trả lại tài sản bất cứ lúc nào, nhưng phải báo trước cho bên cho vay một thời gian hợp lý, còn bên cho vay chỉ được đòi lại tài sản trước kỳ hạn, nếu được bên vay đồng ý. Đối với hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi thì bên vay có quyền trả lại tài sản trước kỳ hạn, nhưng phải trả toàn bộ lãi theo kỳ hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

3. Hỏi: Nghĩa vụ của bên cho vay tài sản là gì?

Trả lời: Theo Điều 465 Bộ Luật Dân sự 2015 quy định nghĩa vụ của bên cho vay như sau: giao tài sản cho bên vay đầy đủ, đúng chất lượng, số lượng vào thời điểm và địa điểm đã thỏa thuận; bồi thường thiệt

hại cho bên vay, nếu bên cho vay biết tài sản không bảo đảm chất lượng mà không báo cho bên vay biết, trừ trường hợp bên vay biết mà vẫn nhận tài sản đó; không được yêu cầu bên vay trả lại tài sản trước thời hạn, trừ trường hợp quy định tại Điều 470 của Bộ luật này hoặc luật khác có liên quan quy định khác.

4. Hỏi:*Nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản là gì?*

Trả lời:Theo Điều 466 Bộ Luật Dân sự 2015 quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác. Trường hợp bên vay không thể trả vật thì có thể trả bằng tiền theo trị giá của vật đã vay tại địa điểm và thời điểm trả nợ, nếu được bên cho vay đồng ý. Địa điểm trả nợ là nơi cư

trú hoặc nơi đặt trụ sở của bên cho vay, trừ trường hợp có thoả thuận khác. Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc luật có quy định khác. Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: lãi trên nợ gốc theo lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật này; lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác./.